TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày: 23- 4 -2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Hồng.

2. Ông Nguyễn Tiến Giang.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Đình Tứ, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà tham gia phiên tòa: Ông Trương Phước Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Xuân H**, sinh ngày 02/4/1993 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện Q, Thừa Thiên Huế. nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn M và bà Nguyễn Thị Ph; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/12/2020 cho đến nay; có mặt.

2. **Hà Văn T**; sinh ngày 12/9/1981 tại Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông: Hà T (đã chết) và bà Nguyễn Thị G (đã chết); vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/12/2020 cho đến nay; có mặt.

3. **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 15/5/1991 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn B và bà Phạm Thị Ng; vợ: Hồ Thị Bảo Ph, sinh năm 1994 và có

01 con; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/12/2020 cho đến nay; có mặt.

4. **Thái Ngọc Nh**, sinh ngày 06/6/1996 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Thái Ngọc H và bà Võ Thị H; có vợ là Trần Thị Thu Th và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/12/2020 cho đến nay; có mặt.

5. **Ngô Văn S**, sinh ngày 25/02/1987 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Ngô Xuân Chiến và bà Phạm Thị Màng; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/12/2020 cho đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn Đ, xã Ph, huyện Ph, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt

2. Chị Phan Thị G sinh năm 2002; địa chỉ: Tổ dân phố Th, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Phạm Ngọc S; địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 24/12/2020, Nguyễn Xuân H, Ngô Văn S Hà Văn T, Thái Ngọc Nh, Nguyễn Văn T rủ nhau đến quán cà phê Sành do anh Nguyễn Văn K làm chủ để uống cà phê. Trong lúc ngồi uống cà phê, H rủ cả bọn đánh bài binh tố 9 cây tính điểm ăn tiền thì Sơn, Tiến, Nhật, Tuyễn đều đồng ý. Sau đó H nói chị Phan Thị G là nhân viên quán cà phê đưa 01 bộ bài tú lơ khơ ra để cả nhóm cùng tham gia chơi.

Về cách thức đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa quy ước như sau: Lấy bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá chia cho 5 người chơi, mỗi người chơi gồm 9 lá bài. Số tiền đặt mậu mỗi ván là 20.000 đồng, ai làm cái ván đầu tiên sẽ đặt mậu 40.000 đồng và được tố sau cùng. Số tiền tố không quá 300.000 đồng và không giới hạn lượt tố. Nếu ván nào có người thắng số tiền 300.000 đồng trở lên thì bỏ xâu 20.000 đồng để mua thuốc, nước phục vụ việc đánh bạc.

Về cách tính điểm thắng thua như sau*:* Nếu tính sam (3 lá bài giống nhau) thì bài có sam 3 (3 lá xì) là lớn nhất, lần lượt thứ tự đến 3 lá 2 là nhỏ nhất. Sau sam sẽ tính 3 tiên (3 con tây gồm ka, đầm, bồi trong bộ bài), ba tiên được tính theo phân chi theo ba tiên cặp (cặp ka, cặp đầm, cặp bồi), và ba tiên rời (ba con tiên khác nhau) và tính

thứ tự lớn nhỏ theo nước cơ, rô, chuồn, bích. Sau ba tiên sẽ tính 9 điểm, lớn nhất là 9 điểm cặp xì (át), tính lần lượt đến 9 điểm cặp 2 là nhỏ nhất, sau đó tính 9 điểm thường theo nước bài lớn nhỏ gồm cơ, rô, chuồn , bích. Bài nhỏ nhất là 0 điểm (bù).

Sau khi thống nhất cách thức và quy tắc đánh bạc, Nguyễn Xuân H, Thái Ngọc Nh, Nguyễn Văn T, Hà Văn T, Ngô Văn S cùng tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh binh tố 9 cây ăn tiền. Quá trình các đối tượng đánh bạc, anh Phạm Ngọc Sơn ngồi bên cạnh để xem và không tham gia đánh bạc. Đến khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày khi Nguyễn Xuân H, Thái Ngọc Nh, Nguyễn Văn T, Hà Văn T, Ngô Văn S đang đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Trà phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ:

- Thu giữa sòng: Số tiền: 320.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá; Tiền xâu: 40.000 đồng.

- Tiền thu giữ trong người của các con bạc có đủ căn cứ xác định các bị cáo đã hoặc sẽ dùng số tiền này vào việc đánh bạc, cụ thể: Nguyễn Xuân H: 800.000 đồng; Hà Văn T: 12.640.000 đồng; Nguyễn Văn T: 4.670.000 đồng, Thái Ngọc Nh: 1.500.000 đồng; Ngô Văn S: 1.100.000 đồng. Tổng cộng: 20.710.000 đồng

- Thu trong người các con bạc:

- Nguyễn Xuân H: 800.000 đồng; 01 điện thoại di động OPPO A12 màu xanh; 01 xe mô tô BKS: 75E1-125.16;

- Ngô Văn S: 1.100.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone XS max, 01 xe mô tô BKS: 75E1- 224.97;

- Hà Văn T: 12.640.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung J6 màu đen; 01 xe mô tô BKS: 75C1- 123.88;

- Thái Ngọc Nh: 1.500.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone XS max màu gold; 01 xe mô tô BKS: 75E1- 270.76

- Nguyễn Văn T: 4.670.000 đồng, 01 điện thoại di động Samsung A30s màu đen.

Số tiền các đối tượng khai nhận sử dụng vào mục đích đánh bạc là: 20.710.000 đồng, cụ thể Nguyễn Xuân H: 800.000 đồng; Hà Văn T: 12.640.000 đồng; Nguyễn Văn Tuyển: 4.670.000 đồng, Thái Ngọc Nh: 1.500.000 đồng; Ngô Văn S: 1.100.000 đồng.

Quá trình điều tra: Ngày 15/01/2021 và ngày 29/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Trà đã xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại 04 xe mô tô và 05 điện thoại di động các loại cho Nguyễn Xuân H, Thái Ngọc Nh, Nguyễn Văn T, Hà Văn T, Ngô Văn S.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSHT ngày 17/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đã truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân H, Ngô Văn S, Hà Văn T, Thái Ngọc Nh, Nguyễn Văn T, về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo phạm tội "Đánh bạc";

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Xuân H, Ngô Văn S, Hà Văn T, Thái Ngọc Nh và Nguyễn Văn T. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo Ngô Văn S, và bị cáo Thái Ngọc Nh;

Đề nghị xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Xuân H: từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng

+ Bị cáo Hà Văn T: từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng

+ Bị cáo Nguyễn Văn T: từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng

+ Bị cáo Ngô Văn S: từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng

+ Bị cáo Thái Ngọc Nh: từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 52 lá bài tú lơ khơ và 01 hộp đựng giấy.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 21.070.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hương Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác của vụ án; có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 10 giờ 45 phút, ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại quán cà phê Sành thuộc Tổ dân phố 7, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế Công an thị xã Hương Trà phát hiện bắt quả tang Nguyễn Xuân H, Ngô Văn S, Hà Văn T, Thái Ngọc Nh và Nguyễn Văn T đang đánh bạc dưới hình đánh bài binh tố 9 cây.

[3] Thu giữ trực tiếp tại chiếu bạc: 360.000đ; thu giữ trong người của các con bạc số tiền dùng vào việc đánh bạc là 20.710.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền mà các con bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc là 21.070.000 đồng.

[4] Hành vi nêu trên của các bị cáo có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận: các bị cáo Nguyễn Xuân H, Ngô Văn S, Hà Văn T, Thái Ngọc Nh và Nguyễn Văn T đã phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đã truy tố là có căn cứ.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo thấy thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh tại địa phương và còn là hệ lụy của các tệ nạn, tội phạm khác.

[6] Xét tính chất, mức độ phạm tội và vai trò đồng phạm của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, không có sự bàn bạc, chuẩn bị từ trước và không có sự cấu kết, tổ chức. Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Xuân H là người khởi xướng nên bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất trong vụ án. Bị cáo Hà Văn T, Nguyễn Văn T là những người trực tiếp tham gia đánh bạc với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc cao hơn so với các bị cáo khác nên chịu trách nhiệm hình sự cao hơn các bị cáo còn lại.

[7] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo thấy rằng của các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa tất cả các bị cáo đều thành khẩn khai báo; các bị cáo đều ăn năn, hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Sơn có bà nội được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến và bị cáo Nhật đã từng có thời gian phục vụ trong quân đội. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Xét các căn cứ quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy rằng:

- Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[9] Về xử lý vật chứng:

- 52 lá bài tú lơ khơ, 01 hộp đựng giấy. Đây là các công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Số tiền 21.070.000đ các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân H, Hà Văn T, Ngô Văn S, Nguyễn Văn T và Thái Ngọc Nh phạm tội "Đánh bạc";

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Xuân H, Hà Văn T, Nguyễn Văn T, Thái Ngọc Nh và Ngô Văn S; Căn cứ thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Thái Ngọc Nh, Ngô Văn S

- Xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Xuân H 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng)

+ Bị cáo Hà Văn T 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng)

+ Bị cáo Nguyễn Văn T 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng)

+ Bị cáo Ngô Văn S 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)

+ Bị cáo Thái Ngọc Nh 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 52 lá bài tú lơ khơ và 01 hộp đựng giấy

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: số tiền 21.070.000 đồng.

Tất cả vật chứng và tài sản nêu trên có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/04/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Trà với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Trà và Ủy nhiệm chi lập ngày 23/04/2021 của Kho bạc Nhà nước Hương Trà.

- Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Buộc các bị cáo: Nguyễn Xuân H, Ngô Văn S, Hà Văn T, Thái Ngọc Nh, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Hữu Nam

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND TX Hương Trà;
- Cơ quan điều tra TX.Hương Trà
- THAHS Công an TX Hường Trà;
- CC THADS thị xã Hương Trà;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.